

NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **4108**/MB-HS

Hà Nội, ngày **17** tháng **8** năm 2021

V/v: Công bố thông tin định kỳ về
tình hình tài chính

Kính gửi: -Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Quý Nhà đầu tư

Căn cứ quy định tại Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Ngân hàng TMCP Quân đội gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin doanh nghiệp

- ❖ Tên doanh nghiệp: **Ngân hàng TMCP Quân Đội**
- ❖ Địa chỉ trụ sở chính: 18 Lê Văn Lương, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- ❖ Số điện thoại: 024 62661088
- ❖ Số Fax giao dịch: 024 62661080
- ❖ Địa chỉ thư điện tử: info@mbbank.com.vn
- ❖ Loại hình doanh nghiệp: Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần – Công ty đại chúng
- ❖ Lĩnh vực hoạt động chính:
 - Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.
 - Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây:
 - Cho vay;
 - Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác;
 - Bảo lãnh ngân hàng;
 - Phát hành thẻ tín dụng;
 - Bao thanh toán trong nước.
 - Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.
 - Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước:
 - Cung ứng phương tiện thanh toán;
 - Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.
 - Mở tài khoản:
 - Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
 - Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.
 - Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.



- Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.
 - Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.
 - Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.
 - Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp
 - Dịch vụ môi giới tiền tệ
 - Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (đã được sửa đổi, bổ sung), Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
 - Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
 - Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
 - Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
 - Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
 - Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định.
 - Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất.
 - Lưu ký chứng khoán.
 - Kinh doanh mua, bán vàng miếng.
 - Ví điện tử.
 - Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa.
 - Mua nợ
 - Kinh doanh Giấy tờ có giá theo quy định của pháp luật
 - Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ.
- Các hoạt động khác (sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận)

3021
BẢN
ƯƠN
CÓPI
UÂN
GIẤY

2. Tình hình tài chính

- Kỳ báo cáo: 6 tháng/ năm (từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/06/2021)
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong kỳ:

Chỉ tiêu	Đơn vị: triệu đồng	
	Năm 2020	30/06/2021
Vốn chủ sở hữu	50,099,495	55,934,771
Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	8.88	8.36
Dư nợ trái phiếu/vốn chủ sở hữu	0.12	0.12

Lợi nhuận sau thuế	8,606,039	6,396,829
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân (ROAE)	19.13%	24.13% (*)
Tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật	10.42%	10.66%

Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2018, 2019, 2020 và BCTC Hợp nhất được soát xét quý II năm 2021 của MB

Ghi chú:

(*) Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân được tính quy đổi theo cơ sở năm để có tính so sánh tương đồng;

(**) CAR tính theo Thông tư 36/2014/TT-NHNN quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Từ năm 2019, MB thực hiện tính CAR theo Thông tư 41/2016/TT-NHNN.

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC,

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,



Nguyễn Minh Châu

Tài liệu kèm theo bao gồm:

Báo cáo tài chính 6 tháng, Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán hoặc đã được soát xét (nếu có); Báo cáo tài chính năm chưa kiểm toán và Báo cáo tài chính 6 tháng chưa kiểm toán, chưa được soát xét đã được Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/ Chủ tịch công ty xác nhận số liệu.

